

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2024/HS-PT
Ngày 15-01-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Thẩm phán: Ông Bùi Ngọc Thạch.

Bà Nguyễn Thị Sang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 09 và 15 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 245/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Lan U. Do có kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 189/2023/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Nguyễn Hoàng Lan U sinh năm 2001 tại tỉnh Bình Phước; nơi đăng ký thường trú: tổ D, ấp A, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước; nơi đăng ký tạm trú: tổ A, khu phố B, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: sinh viên; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị L; bị cáo chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Thị Linh Đa Bạch T có kháng cáo:
Ông Võ Minh H1, sinh năm 1982; nơi cư trú: số B đường N, tổ A, khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1981; nơi cư trú: tổ A, khu phố B, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Ông Đỗ Mạnh G, sinh năm 1981; nơi cư trú: tổ C, Khu phố D, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng Lan U là người không có Giấy phép lái xe hạng A1. Bà Ngô Thị Linh Đa Bạch T là người có Giấy phép lái xe hạng A1, số Y6180xx do Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 25/12/2005, có giá trị đến không thời hạn.

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 13/02/2022, Nguyễn Hoàng Lan U điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đỏ, dung tích xy lanh 108cm³, biển số 61G1-448.xx lưu thông trên đường N theo hướng đi từ giao lộ đường N và đường H về hướng giao lộ đường N và Quốc lộ A. Khi U đi đến đường N, đoạn qua khu K, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì lúc này có bà Ngô Thị Linh Đa Bạch T điều khiển xe mô tô hiệu SH Mode, màu đỏ-đen, dung tích xy lanh 125 cm³, biển số 61B1-955.xx lưu thông cùng chiều phía trước xe mô tô của U. Do U chạy vượt lên bên trái xe mô tô của bà T nhưng do không đảm bảo an toàn (không có báo hiệu bằng còi cho bà T biết để tránh về bên phải) dẫn đến phần bên phải xe mô tô biển số 61G1-448.xx do U điều khiển va chạm vào phần bên trái xe mô tô biển số 61B1-955.xx do bà T điều khiển làm bà T, U và 02 xe mô tô ngã xuống đường. Sau khi tai nạn xảy ra, bà T và U bị thương tích nên được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương để cấp cứu. Do bà T bị thương tích nặng nên được đưa đến Bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí Minh điều trị thương tích. Đến ngày 15/02/2022, do thương tích nặng không thể cứu chữa nên gia đình bà T xin về và bà T chết tại nhà nhưng gia đình bà T không đồng ý để Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành khám nghiệm tử thi theo quy định và cam kết không khiếu nại về sau.

** Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 19 giờ ngày 13/02/2022 của Đội Cảnh sát Giao thông Công an thành phố T và Biên bản dựng lại hiện trường, Sơ đồ dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 15 giờ 45 phút ngày 12/5/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T xác định như sau:*

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đường Nguyễn Văn L2 đoạn qua khu K, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương theo hướng đi từ đường H về hướng Quốc lộ A. Đường N nơi đây là đoạn đường cong, được trải nhựa bằng phẳng, không bị che khuất tầm nhìn và chia thành hai phần đường xe chạy bằng vạch sơn kẻ đơn đứt quãng ở giữa đường. Mỗi phần đường có chiều rộng mặt đường là 4,5 mét. Hai bên đường là hành lang đường bộ có chiều rộng là 5,2 mét.

- Điều kiện thời tiết: Trời tối, có đèn đường chiếu sáng.

- Hiện trường được đo vẽ lấy mép lề phải đường Nguyễn Văn L2 theo hướng đi từ đường H về hướng Quốc lộ A làm mép lề chuẩn. Lấy trụ điện số 3B nằm trên hành lang an toàn đường bộ theo hướng Quốc lộ A về hướng đường H làm mốc cố định.

- Dấu vết tại hiện trường:

+ Xe mô tô biển số 61G1-448.xx nằm ngã qua bên phải, đầu xe hướng chéo qua trái vào mép lề chuẩn. T1 trục bánh trước cách mép lề chuẩn là 0,2 mét. T1 trục bánh sau cách mép lề chuẩn là 1,4 mét và cách điểm mốc là 12,4 mét.

+ Xe mô tô biển số 61B1-955.xx nằm ngã qua bên trái, nằm trên hàng lang bộ bên phải đường N. T1 trục bánh trước cách mép lề chuẩn là 1,1 mét. T1 trục bánh sau trùng với mép lề chuẩn.

+ Vết cày mô tô biển số 61G1-448.xx có chiều dài là 5,6 mét, đầu vết cày cách mép lề chuẩn là 0,7 mét và cách tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 61B1-955.xx là 1,1 mét, đuôi vết cày trùng với vị trí xe mô tô biển số 61G1-448.xx.

** Căn cứ Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 08 giờ 40 phút ngày 14/02/2022 của Đội Cảnh sát Giao thông Công an thành phố T xác định dấu vết trên xe mô tô biển số 61B1-955.xx như sau:*

- Kim loại tay lái bên phải có vết trầy xước do ngã theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải, kích thước (03 x 04) cm.

- Cao su cánh bửng phía sau bên trái có dấu va chạm làm trầy xước, bong tróc sơn theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải, kích thước (06 x 09) cm.

- Kim loại gác chân phía sau bên trái có dấu va chạm làm trầy xước, có vết sơn màu đỏ theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải, kích thước (06 x 12) cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 38 cm.

- Cao su bộ phận bảo vệ ốp lọc gió bên trái phía sau có dấu va chạm làm trầy xước, có vết sơn màu đỏ theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải, kích thước (13 x 24) cm.

- Kim loại ốp lốc máy phía sau bên trái có dấu va chạm làm trầy xước, móp lún theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải, kích thước (02 x 03) cm. Điểm cao nhất cách mặt đất 34 cm.

- Cao su ốp chắn bùn phía dưới gác chân phía trước bên trái có dấu mài mòn, trầy xước do ngã theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải, kích thước (04 x 26) cm.

** Căn cứ Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 08 giờ ngày 14/02/2022 của Đội Cảnh sát Giao thông Công an thành phố T xác định dấu vết trên xe mô tô biển số 61G1-448.xx như sau:*

- Cao su cánh bửng phía trước bên phải có dấu va chạm làm gãy cao su theo chiều từ sau về trước, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, kích thước (06 x 22) cm.

- Cao su ốp chắn bùn gác chân phía trước bên phải có vết trầy xước, mài mòn, bong tróc sơn do ngã theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới và từ phải qua trái, kích thước (08 x 34) cm.

- Cao su cánh bửng phía sau bên phải có dấu va chạm làm trầy xước, gãy, bong tróc sơn, có vết sơn màu đen theo chiều từ sau về trước, từ trên xuống dưới và từ phải qua trái, kích thước (04 x 16) cm.

- Cao su ốp bảo vệ ống xả khí có dấu va chạm làm nứt gãy theo chiều từ sau về trước, từ trên xuống dưới và từ phải qua trái, kích thước (08 x 12) cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 34 cm.

- Kim loại ống xả khí có dấu va chạm làm trầy xước, có vết sơn màu đen theo chiều từ sau về trước, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, kích thước (02 x 06) cm.

- Kim loại tay nắm cửa phía sau bên phải có dấu trầy xước, mài mòn do ngã theo chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới và từ phải qua trái, kích thước (02 x 12) cm.

** Căn cứ Kết luận giám định số 170/KL-KTHS (CH) ngày 19/4/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận như sau:*

1. Dấu vết va chạm giữa hai phương tiện là: Các dấu vết trượt xước sơn màu đỏ, bám dính chất màu trắng (dạng sơn) ở mặt ngoài bửng chắn gió bên phải và vỡ khuyết ốp nhựa đầu dưới bửng chắn gió, đầu bên để chân bên phải xe mô tô biển số 61G1-448.xx, có chiều từ trước về sau phù hợp với các dấu vết trượt xước sơn màu trắng, bám dính chất màu đỏ (dạng sơn) ở mặt ngoài ốp nhựa bên trái thân xe (chữ SH Mode) và mặt ngoài ốp nhựa lọc gió, cạnh sau bên trái chân chống đứng, cạnh sau gác chân sau bên trái xe mô tô biển số 61B1-955.xx, có chiều từ sau về trước.

2. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa hai phương tiện là: Phần bên phải xe mô tô biển số 61G1-448.xx va chạm với phần bên trái xe mô tô biển số 61B-955.92 (như mục 1) theo hướng từ sau về trước, làm hai xe mô tô đổ ngã và chạm với mặt đường, tạo ra dấu vết trên các phương tiện.

3. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường là: Khu vực phía trước đầu vết cày số 3 trên Sơ đồ hiện trường (theo hướng từ đường H đến Quốc lộ A).

** Căn cứ Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 166/GĐHS/2022 ngày 06/4/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận nguyên nhân chết của Bà Ngô Thị Linh Đa Bạch T là do chấn thương sọ não hậu quả của tai nạn giao thông gây: Tụ máu ngoài màng cứng thái dương chẩm trái. Tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải. Đập não xuất huyết thái dương phải. Xuất huyết khoang dưới nhện hai bán cầu. Chèn ép não thất bên phải và đẩy lệch đường giữa sang trái. Xóa các bề não. Nứt sọ Thái dương trái.*

Quá trình xác minh và điều tra, anh Võ Minh H1 là chồng và là đại diện hợp pháp của bà T yêu cầu Nguyễn Hoàng Lan U bồi thường số tiền 709.400.000 (bảy trăm lẻ chín triệu, bốn trăm nghìn) đồng, bao gồm: Tiền chi phí mai táng là 177.400.000 (một trăm bảy mươi bảy triệu, bốn trăm nghìn) đồng, tiền chi phí nuôi con đến năm 18 tuổi là 432.000.000 (bốn trăm ba mươi hai triệu) đồng (108 tháng x

4.000.000 đồng/tháng), tiền tổn thất tinh thần là 100.000.000 (một trăm triệu) đồng. Hiện tại, U tự nguyện giao nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng nhằm bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 189/2023/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Lan U phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Lan U 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (28/9/2023).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 584, Điều 585, Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015,

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Lan U có nghĩa vụ bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Thị Linh Đa Bạch T số tiền 287.000.000 (hai trăm tám mươi bảy triệu) đồng.

Buộc bị cáo thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Võ Bảo D, sinh ngày 17/6/2014 với số tiền 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tính từ ngày 15/02/2022. Vì lợi ích mọi mặt của cháu Võ Bảo D, khi đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi mức cấp dưỡng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06 tháng 10 năm 2023, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Võ Minh H1 có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị tăng hình phạt và không cho bị cáo được hưởng án treo; đề nghị tăng mức bồi thường và buộc những người có quyền, nghĩa vụ liên quan phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại với tổng số tiền là 1.094.500.000 đồng.

Ngày 08/01/2024, gia đình bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả bổ sung với số tiền 50.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0000435 ngày 08/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Võ Minh H1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: Đơn kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Lan U về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại

điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật. Sau khi Tòa cấp sơ thẩm xét xử đại diện hợp pháp bị hại ông Võ Minh H1 kháng cáo với nội dung đề nghị tăng hình phạt và không cho bị cáo được hưởng án treo; đề nghị tăng mức bồi thường và buộc những người có quyền, nghĩa vụ liên quan phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại với tổng số tiền là 1.094.500.000 đồng.

Đối với kháng cáo về tăng hình phạt và không cho bị cáo hưởng án treo: Xét thấy bị cáo Nguyễn Hoàng Lan U không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô vượt lên phương tiện cùng chiều không đảm bảo an toàn và gây tai nạn hậu quả làm 01 người chết nên cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo tuyên xử mức án 03 năm tù là phù hợp. Tuy nhiên, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù mà xem xét xử lý bị cáo bằng hình thức phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Do đó, không có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo về hình phạt đối với bị cáo của đại diện hợp pháp của bị hại.

Đối với kháng cáo yêu cầu về trách nhiệm dân sự: Tăng mức bồi thường và buộc những người có quyền, nghĩa vụ liên quan phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại với tổng số tiền là 1.094.500.000 đồng, gồm: chi phí cho việc cứu chữa 20.000.000 đồng; bồi thường chi phí mai táng cho bị hại là 177.000.000 đồng; chi phí cấp dưỡng con bị đến 18 tuổi là 607.500.000 đồng (125 tháng x 4.860.000 đồng/tháng); bù đắp tổn thất về tinh thần cho gia đình 180.000.000 đồng; chi phí chôn cất 110.000.000 đồng nhưng đại diện hợp pháp của bị hại không cung cấp bổ sung tài liệu. Bị cáo Nguyễn Hoàng Lan U là người đã thành niên và Tòa án cấp sơ thẩm tuyên buộc bị cáo U phải có trách nhiệm bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền 287.000.000 đồng, gồm các khoản: Bồi thường chi phí cấp cứu, điều trị tại bệnh viện 20.000.000 đồng; bồi thường chi phí mai táng cho bị hại là 177.000.000 đồng; bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do tính mạng bị xâm phạm bằng 50 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định là 90.000.000 đồng và cấp dưỡng cho con bị hại mỗi tháng 2.000.000 đồng đến khi cháu đủ 18 tuổi là có căn cứ, phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tuân thủ quy định Điều 591 của Bộ luật dân sự 2015, Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án tối cao (*Khoản 2, khoản 3 Điều 12 Nghị quyết này*). Do đó, không có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại về trách nhiệm dân sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Võ Minh H1, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 189/2023/HS-ST ngày 28/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo không ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 13/02/2022, bị cáo Nguyễn Hoàng Lan U có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 61G1-448.xx có dung tích xi lanh trên 50cm³ tham gia giao thông nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, vượt xe của bị hại đi cùng chiều không đảm bảo an toàn, gây tai nạn. Hậu quả bị hại Ngô Thị Linh Đa Bạch T ngã xuống đường tử vong. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã vi phạm khoản 9 Điều 8; khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 5 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, người đại diện theo pháp luật của bị hại ông Võ Minh H1 có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị tăng hình phạt và không cho bị cáo được hưởng án treo; đề nghị tăng mức bồi thường và buộc những người có quyền, nghĩa vụ liên quan phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại với tổng số tiền là 1.094.500.000 đồng.

[3.1] Xét kháng cáo về nội dung đề nghị tăng hình phạt và không cho bị cáo được hưởng án treo: Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo U đã bồi thường, khắc phục hậu quả bổ sung với số tiền 50.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000435 ngày 08/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương. Khi phạm tội, bị cáo là sinh viên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có địa chỉ rõ ràng. Do đó, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Vì vậy, Tòa cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp nên không có cơ sở xem xét kháng cáo tăng hình phạt của người đại diện hợp pháp của bị hại cũng như không cho bị cáo được hưởng án treo.

[3.2] Xét kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường và buộc những người có quyền, nghĩa vụ liên quan phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại với tổng số tiền là 1.094.500.000 đồng, cụ thể:

- Chi phí cứu chữa, điều trị tại bệnh viện là 20.000.000 đồng;
- Chi phí mai táng là 177.000.000 đồng;

- Tiền cấp dưỡng nuôi con đến năm 18 tuổi là 607.500.000 đồng (125 tháng x 4.680.000 đồng/tháng);
- Tiền tổn thất tinh thần là 180.000.000 đồng;
- Chi phí chôn cất tại nghĩa trang là 110.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử nhận thấy:

Đối với các yêu cầu về chi phí cứu chữa, điều trị tại bệnh viện là 20.000.000 đồng; chi phí mai táng là 177.000.000 đồng. Do bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại đều thống nhất nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với các chi phí còn lại, căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. Hội đồng xét xử chấp nhận các chi phí sau: tiền tổn thất tinh thần là 90.000.000 đồng (1.800.000 đồng/tháng x 50 lần). Đối với yêu cầu của ông H1 về chi phí cấp dưỡng nuôi cháu Võ Bảo D, sinh ngày 17/6/2014 cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi là có cơ sở, tuy nhiên, căn cứ vào điều kiện của bị cáo, nghĩa vụ nuôi con chung theo Luật Hôn nhân và gia đình cũng như mức lương bình quân tối thiểu vùng hiện nay tại địa bàn thành phố T (theo Nghị định số 38/2022/NĐ-CP, ngày 12/6/2022) thì chỉ có cơ sở chấp nhận chi phí cấp dưỡng với số tiền 2.000.000 đồng/tháng, thời điểm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tính từ ngày 15/02/2022 cho đến khi cháu Võ Bảo D đủ 18 tuổi.

Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại là 287.000.000 (hai trăm tám mươi bảy triệu) đồng.

Đối với yêu cầu về số tiền 110.000.000 đồng chi phí chôn cất. Do đại diện hợp pháp của bị hại không xuất trình được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu này nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét. Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền khởi kiện trong một vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự.

Đối với ý kiến của đại diện hợp pháp của bị hại về việc buộc bị cáo, bà Nguyễn Thị L (mẹ bị cáo) và ông Đỗ Mạnh G (người đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô) có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bị hại. Hội đồng xét xử nhận thấy: căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thể hiện, ông Đỗ Mạnh G chỉ là người đứng tên xe mô tô Honda Vision biển số 61G1-448.xx thay bà Nguyễn Thị L, mặt khác, việc bị cáo sử dụng xe mô tô bà L không biết (không giao xe mà bị cáo tự lấy đi) nên bà L không có lỗi trong việc bị cáo sử dụng phương tiện để xảy ra tai nạn. Do đó, yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại về việc buộc bà L và ông G liên đới bồi thường cho bị hại là không có cơ sở chấp nhận.

Từ những phân tích nêu trên, kháng cáo của ông Võ Minh H1 là không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận, Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người đại diện theo pháp luật của bị hại ông Võ Minh H1 là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí phúc thẩm: ông Võ Minh H1 và bị cáo không phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại ông Võ Minh H1. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 189/2023/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Lan U phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

3. Về hình phạt: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Lan U 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/9/2023).

4. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 584, Điều 585, Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015,

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Lan U có nghĩa vụ bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Thị Linh Đa Bạch T số tiền 287.000.000 (hai trăm tám mươi bảy triệu) đồng.

Buộc bị cáo thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Võ Bảo D, sinh ngày 17/6/2014 với số tiền 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tính từ ngày 15/02/2022. Vì lợi ích về mọi mặt của cháu Võ Bảo D, khi đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi mức cấp dưỡng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng bị cáo đã nộp tại biên lai nộp tiền số AA/2021/0000682 ngày 21/8/2023 và số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng theo Biên lai thu tiền số 0000435 ngày 08/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương để đảm bảo thi hành án.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: ông Võ Minh H1 và bị cáo Nguyễn Hoàng Lan U không phải chịu.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương
- (2);
- Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;T
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;T
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;T
- Bị cáo,
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- UBND phường Mỹ Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VT (3), hồ sơ vụ án, NMT, 20.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Đức